

TUẦN 19- Bài 16: ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á.

A. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nông nghiệp với ngành chủ đạo là trồng trọt vẫn giữ vị trí quan trọng trong nền kinh tế nhiều nước.
- Tốc độ phát triển kinh tế nhiều nước khá nhanh song chưa vững chắc.
- Cơ cấu kinh tế đang có sự chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, phân bố các ngành sản xuất tập trung chủ yếu ở đồng bằng và ven biển.

2. Kỹ năng :

- Phân tích lược đồ, bảng thống kê.

3. Thái độ:

Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển kinh tế

B. KIẾN THỨC CƠ BẢN

I. NỀN KINH TẾ CỦA CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á PHÁT TRIỂN KHÁ NHANH SONG CHƯA VỮNG CHẮC

- Nêu thực trạng chung của nền kinh tế - xã hội các nước ĐNA khi còn là thuộc địa của các nước đế quốc, thực dân ?

- Các nước ĐNA có những thuận lợi gì cho sự tăng trưởng kinh tế ?

Dựa vào bảng 16.1 cho biết :

- Tình hình tăng trưởng kinh tế của các nước trong các giai đoạn : 1990 – 1996 ; trong 1998 ; 1999 – 2000

+ Nước nào có mức tăng đều ? Tăng bao nhiêu ?

+ Nước nào có mức tăng không đều ? Giảm ?

+ Nước nào phát triển kém năm trước?

+ Nước nào có mức tăng giảm không lớn ? (VN, Xingapo)

+ Những nước nào đạt mức tăng < 6% ?

+ Những nước nào đạt mức tăng > 6% ?

- Tại sao mức tăng trưởng kinh tế của các nước ĐNA giảm vào năm 1997 – 1998?

II. CƠ CẤU KINH TẾ ĐANG CÓ NHỮNG THAY ĐỔI :

- Tỷ trọng của các ngành trong tổng sản phẩm trong nước của từng quốc gia tăng giảm như thế nào từ năm 1980 đến năm 2000?

Dựa vào hình 16.1 và BĐ KT ĐNA, nhận xét :

- Cho biết cây lương thực được trồng ở vùng nào ? Giải thích?
- Cây công nghiệp chủ yếu là những loại cây nào ? Được trồng ở vùng nào ? Giải thích sự phân bố ?
- Sản xuất công nghiệp gồm các ngành nào ? Đặc điểm phân bố của mỗi ngành ? Giải thích sự phân bố các ngành này ?

C. BÀI GHI

I. NỀN KINH TẾ CỦA CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á PHÁT TRIỂN KHÁ NHANH SONG CHƯA VỮNG CHẮC

- ĐNA là khu vực có điều kiện tự nhiên và xã hội thuận lợi cho sự tăng trưởng kinh tế.
- Trong thời gian qua ĐNA đã có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao (Xingapo, Malaixia) nhưng kinh tế khu vực phát triển chưa vững chắc dễ bị tác động từ bên ngoài.
- Môi trường chưa được chú ý bảo vệ trong quá trình phát triển kinh tế

II. CƠ CẤU KINH TẾ ĐANG CÓ NHỮNG THAY ĐỔI :

- Đang tiến hành công nghiệp hóa bằng cách phát triển ngành công nghiệp sản xuất hàng hóa phục vụ thị trường trong nước và để xuất khẩu.
- Tỉ trọng ngành nông nghiệp giảm, tỉ trọng ngành công nghiệp và dịch vụ tăng, phản ảnh quá trình công nghiệp hóa của các nước.

D. LUYỆN TẬP

Bài tập 2 SGK trang 57 vẽ biểu đồ tròn về sản lượng 1 số vật nuôi và cây

Dặn dò:

Học bài đề cương ôn tập

TUẦN 19- Bài 17: HIỆP HỘI CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á.

A. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội.
- Mục tiêu hoạt động và thành tích đạt được trong kinh tế do sự hợp tác của các nước.
- Thuận lợi và khó khăn đối với Việt Nam khi gia nhập Hiệp hội.

2. Kỹ năng :

- Phân tích lược đồ...

3. Thái độ:

Giáo dục ý thức hợp tác và bảo vệ quyền lợi chung trong hiệp hội.

B. KIẾN THỨC CƠ BẢN

I. HIỆP HỘI CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á :

- Hiệp hội các nước ĐNA được thành lập từ năm nào ?
- Kể tên các nước thành viên của Hiệp hội ở thời gian mới thành lập ?
- Những nước nào tham gia sau VN ?
- Mục tiêu hợp tác của Hiệp hội các nước ĐNA đã thay đổi qua thời gian như thế nào?
- Cho biết nguyên tắc của Hiệp hội các nước ĐNA ?

II. HỢP TÁC ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI :

- Cho biết những điều kiện thuận lợi để hợp tác kinh tế của các nước ĐNA ?
- Nêu những biểu hiện của sự hợp tác để phát triển kinh tế giữa các nước ASEAN ?
- Dựa vào h 17.2 cho biết 3 nước trong tam giác tăng trưởng kinh tế XI – GÔ – RI đã đạt kết quả của sự hợp tác phát triển kinh tế như thế nào ?

III. VIỆT NAM TRONG ASEAN:

Dựa vào thông tin SGK, cho biết:

- Lợi ích của VN trong quan hệ mậu dịch và hợp tác với các nước ASEAN là gì?
(Tốc độ mậu dịch tăng rõ từ 1990 đến nay 26,8 %, xuất khẩu gạo
Nhập xăng dầu, phân bón, thuốc trừ sâu, hàng điện tử.

Dự án hành lang Đông – Tây : Khai thác lợi thế miền Trung, xoá đói, giảm nghèo....

Quan hệ trong thể thao, văn hóa

(Đại hội thể thao ĐNA lần 22 / 2003 tại VN)

- Những khó khăn của VN khi trở thành thành viên ASEAN ?

C. BÀI GHI

I. HIỆP HỘI CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á :

- Hiệp hội các nước ĐNA bắt đầu thành lập từ 08/08/1967.

- Mục tiêu của Hiệp hội các nước ĐNA thay đổi theo thời gian.

- Đến nay Hiệp hội gồm có 10 thành viên hợp tác để cùng phát triển đồng đều, ổn định trên nguyên tắc tự nguyện, tôn trọng chủ quyền của nhau.

II. HỢP TÁC ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI :

- Sự hợp tác đã đem lại nhiều kết quả trong kinh tế, văn hóa, xã hội mỗi nước.

III. VIỆT NAM TRONG ASEAN :

- VN tích cực tham gia mọi lĩnh vực hợp tác kinh tế - xã hội, có nhiều cơ hội phát triển kinh tế, văn hóa xã hội song còn nhiều khó khăn cần vượt qua.

D. LUYỆN TẬP

Làm BT3 SGK trang 61

Dặn dò :

- Học bài đề cương ôn tập.